



fáng dǐng

房顶

noun · roof

Example Sentences

Māo zài fáng dǐng shàng shài tài yáng

猫在房顶上晒太阳。

The cat is sunbathing on the roof.

Fáng dǐng lòu shuǐ le xū yào xiū lǐ

房顶漏水了，需要修理。

The roof is leaking and needs repair.

Trace each character, then write the word on your own.

房房房房房房房房房房房

顶顶顶顶顶顶顶顶顶顶顶